

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2017/HSST
Ngày: 29-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Xuân Huế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trần Văn Cường.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí. Trú tại: Phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy.

2. Ông Trương Quốc Hùng

Nghề nghiệp: Chủ tịch Hội Nông dân. Nơi công tác: Ủy ban nhân dân phường Phú Bài.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Hiệp- Cán bộ Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trọng Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, tên gọi khác: M; giới tính: Nam, sinh ngày 08 tháng 3 năm 1998, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; trú tại: Tổ 03, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; Con ông Nguyễn B và bà Trần Thị Thiên H; vợ, con: Chưa có; tiền án: 01 tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/6/2017 đến nay. Có mặt.

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1983. Trú tại: Tổ 03, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Ông Nguyễn Thanh A, sinh năm 1956. Trú tại: Tổ 06, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê C, sinh năm 1968. Trú tại: Thôn H, xã Phú T, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Huỳnh Thế Bảo Tr, sinh năm 2000; trú tại: Tổ 03, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.
- Anh Lê Văn T; sinh năm 2001. Trú tại: Tổ 11, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965. Trú tại: Tổ 06, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.
- Anh Trần Thanh P, sinh năm 1982. Trú tại: Khu ĐC , huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong các ngày 15/6/2017 và ngày 29/6/2017, Nguyễn Văn T đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm tài sản, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng 22 giờ ngày 15/6/2017, Nguyễn Văn T lén lút đột nhập vào nhà anh Nguyễn Văn S, ở tại Tổ 3, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; bắt trộm 03 con vịt xiêm đen, (mỗi con có trọng lượng trung bình khoảng từ 1,9kg- 2,1kg). Sau đó, T phát hiện xe mô tô hiệu WISH, biển kiểm soát: 75F9- 8727 thuộc sở hữu của anh S để bên hiên nhà, chìa khoá vẫn để trên xe nên T lấy xe mô tô 75F9- 8727 và điều khiển xe mô tô đến khu vực đập nước Châu Sơn, xã Thuỷ Châu, thị xã Hương Thủy làm thịt vịt để ăn. Sau khi ăn xong, T điều khiển xe mô tô đến bãi biển Thuận An, huyện Phú Vang thì gặp bạn là Huỳnh Thế Bảo Tr. Tại đây T và Tr cùng nhau uống bia đến sáng.

Vào khoảng 8 giờ ngày 16/6/2017, anh S phát hiện bị mất tài sản nên đến Cơ quan Công an trình báo sự việc. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/6/2017, Tài nhờ Tr mang xe mô tô biển kiểm soát: 75F9- 8727 đến để lại tại nhà anh S.

Lần 2: Khoảng 04 giờ ngày 29/6/2017, Nguyễn Văn T đi bộ dọc đường Quốc lộ 1A, phát hiện xe mô tô hiệu Dream biển kiểm soát: 75G1- 19496 của ông Nguyễn Thanh A, đang để phía trước tiệm bán bánh canh của bà Nguyễn Thị C, ở số nhà 556, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, chìa khoá để trên xe nên T đã lén lút dắt xe mô tô ra đường Quốc lộ 1A. Bà C phát hiện tri hô thì T nổ máy xe bỏ chạy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đến quán của ông Lê C, ở bãi biển Phú Thuận, thuộc xã Phú Thuận, huyện Phú Vang để uống bia. Sau khi uống bia xong T không có tiền để thanh toán tiền nên nợ ông C 300.000 đồng . T nói để lại xe biển kiểm soát: 75G1- 19496, ba ngày sau T sẽ đem tiền đến trả. Ông C đồng ý nên T mượn thêm ông C số tiền 300.000 đồng và viết giấy hẹn 03 ngày sau sẽ quay lại lấy xe mô tô và trả số tiền 600.000 đồng cho ông C.

Ông Nguyễn Thanh A sau khi bị mất trộm xe mô tô đã trình báo Cơ quan Công an. Qua điều tra đã xác định được Nguyễn Văn T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản nói trên.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số: 50/HĐ-ĐG ngày 29/6/2017, số: 59/HĐ-ĐG ngày 10/7/2017, số: 82/HĐ-ĐG ngày 10/8/2017 của Hội đồng định giá UBND thị xã Hương Thủy, kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát: 75F9- 8727 có giá trị 1.620.000 đồng; xe mô tô biển kiểm soát: 75G1- 19496 có giá trị 1.764.000 đồng; 03 con vịt có giá trị 360.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 53/QĐ/KSĐT ngày 08/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48, các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử đủ căn cứ khẳng định:

Ngày 31/3/2017, Nguyễn Văn T đã bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy tuyên phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” (Bản án số 19 /2017/HSST). Đến ngày 25/5/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương. Trong khoảng thời gian từ ngày 15/6/2017 đến ngày 29/6/2017, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo đã 02 lần thực hiện hành chiếm đoạt tài sản. Cụ thể:

Vào khoảng 22 giờ ngày 15/6/2017, Nguyễn Văn T lén lút đột nhập vào nhà anh Nguyễn Văn S, ở tại Tổ 3, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế chiếm đoạt 03 con vịt xiêm đen và 01 xe mô tô hiệu WISH, biển kiểm soát: 75F9-8727 thuộc sở hữu của anh S. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản là 1.980.000đ

Khoảng 04 giờ ngày 29/6/2017, Nguyễn Văn T phát hiện xe mô tô hiệu Dream biển kiểm soát 75G1- 19496 của ông Nguyễn Thanh A đang để phía trước tiệm bán bánh canh của bà Nguyễn Thị C, ở số nhà 556, phường, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế nên lén lút chiếm đoạt. Giá trị tài sản chiếm đoạt theo kết quả định giá là 1.764.000đ.

Với hành vi và hậu quả nêu trên, bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 53/QĐ/KSĐT ngày 08/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng an ninh trật tự tại địa phương.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy rằng bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng “ Phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Sau khi chiếm đoạt được xe mô tô 75F9- 8727, bị cáo đã tự nguyện trả lại cho người bị hại thể hiện bị cáo đã khắc phục hậu quả do hành vi của mình gây ra. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo T là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án. Sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không chịu khó lao động để hòa nhập cộng đồng mà tiếp tục có hành vi chiếm đoạt tài sản để tiêu xài cá nhân, tiếp tục phạm tội.

Xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với ông Lê C, chỉ cho bị cáo để xe mô tô lại làm tin chứ không phải cầm cố tài sản, ông C không biết xe mô tô 75F9- 8727 là do bị cáo chiếm đoạt mà có nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại không ai có yêu cầu bị cáo T bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Lê C có cho bị cáo Tài mượn số tiền 600.000đ, ông C không yêu cầu bị cáo T hoàn trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát: 75F9- 8727 cho anh Nguyễn Văn S; xe mô tô biển kiểm soát: 75G1- 19496 cho ông Nguyễn Thanh A. Tại phiên tòa hôm nay không có ai ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 140.000đ thu giữ của bị cáo T, khoản tiền này là tiền của bị cáo mượn của ông Lê C nhưng ông C không yêu cầu bị cáo T phải hoàn trả lại. Đây không phải là tiền do phạm tội mà có nên trả lại cho bị cáo T số tiền 140.000đ. Tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: M) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48, các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 30/6/2017).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, xử trả số tiền 140.000đ cho bị cáo Nguyễn Văn T nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền 140.000đ để đảm bảo thi hành án (Số tiền này hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Hương Thủy theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/09/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế
- VKSND TX. Hương Thủy;
- Công an TX. Hương Thủy;
- THADS TX. Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Thị Xuân Huế